

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-PT

Ngày: 12/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Bùi Văn L1

***Các Thẩm phán:*** Bà Trịnh Thị Thiện

Ông Bùi Đ Thông

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Minh H2 - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án HSPT thụ lý số: 155/2020/TLPT-HS ngày 21/12/2020 đối với bị cáo Trần Quốc L và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án HSST số: 01/2020/HSST ngày 17/11/2020 của TAND huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Trần Quốc L** – sinh ngày 01/7/1974. Nơi cư trú: Thôn An Lạc, xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Trọng (Đã chết) và bà Trần Thị Mận – Sinh năm 1950; Có vợ là Nguyễn Thị Hạnh – Sinh năm 1987 và có 05 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 15/7/2020 đến ngày 19/10/2020 được thay thế biện pháp Bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”.

**2. Phan Văn H** – Sinh ngày 25/4/1980. Nơi cư trú: Thôn Phú Thuận Hợp, xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đắc – Sinh năm 1947 và bà Hồ Thị Ngọt – Sinh năm 1949; Có vợ là Trần Thị Dung – Sinh năm 1982 và 01 con. Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: 28/02/2019 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 15/7/2020

đến ngày 28/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia Đ bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”

**3. Hoàng Văn Đ** – Sinh ngày 04/02/1990. Nơi cư trú: Thôn Trung Vượng, xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Bào (Đã chết) và bà Trần Thị Hảo – Sinh năm 1961; Có vợ là Trần Thị Thu Nga – Sinh năm 1995 và 01 con. Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 17/5/2007, TAND huyện Nghi Xuân xử tù có thời hạn 09 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/9/2011, TAND huyện Nghi Xuân xử tù có thời hạn 04 năm 9 tháng về tội Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 15/7/2020 đến ngày 28/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương. “Có mặt”.

- *Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:* Phan Văn S, Hoàng Minh T1, Phan Thanh T2, Thái Văn L, Nguyễn Thị Thúy H1, Nguyễn Thị Thu H2 (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

1. Nguyễn Thị Hạnh – Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn An Lạc, xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

2. Hoàng Văn Minh – Sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn An Lạc, xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/07/2020, Thái Văn L, Trần Hữu D, Nguyễn Thị Thúy H1, Nguyễn Thị Thu H2 và Trần L Nhật đi xe taxi từ huyện Hương S đến nhà Trần Quốc L ở thôn An Lạc, xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân chơi, sau đó, có thêm Phan Văn H đến. Khoảng 22h cùng ngày thì L rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. L lấy một bộ bài tú-lơ-khơ đưa cho H để H lấy lá bài cắt quân vị. L chuẩn bị một chiếc bát và một chiếc đĩa tại giá đựng bát đĩa đưa cho H rồi L cùng H, S, L, Đ, T1, D, T2, H1, H2 đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa trên chiếc chăn rải tại khu vực bếp. H là người cầm cái xóc đĩa, những người còn lại tham gia đánh. Nguyễn Quốc Nam, Phan Văn Khánh, Trần L Nhật và Nguyễn Đ Giáp không tham gia đánh mà ngồi xem. Đến khoảng 23h cùng ngày, khi phát hiện có lực lượng công an đến yêu cầu mở cửa kiểm tra, các đối tượng lập tức dừng đánh bạc, cất giấu tiền, vật dụng liên quan đến đánh bạc. Cơ quan điều tra còn thu giữ tại nhà Trần Quốc L 01 khẩu súng ngắn tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng và 07 thanh kiếm các loại.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận, số tiền sử dụng đánh bạc cụ thể: Trần Quốc L sử dụng 2.000.000 đồng; Phan Văn H sử dụng số tiền 3.850.000 đồng; Phan Văn S sử dụng 21.000.000 đồng; Thái Văn L sử dụng 15.550.000 đồng; Hoàng Văn Đ sử dụng 10.500.000 đồng; Hoàng Minh T1 sử dụng 6.250.000 đồng; Trần Hữu D sử dụng 4.000.000 đồng; Phan Thanh T2 sử dụng 100.000 đồng; Nguyễn Thị Thúy H1 sử dụng 600.000 đồng và Nguyễn Thị Thúy H2 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 64.350.000 đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Điểm b, c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 304, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 55 BLHS đối với bị cáo Trần Quốc L;

Khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Hoàng Minh T1;

Điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS đối với các bị cáo Phan Văn H (bị cáo H thêm khoản 2 Điều 51 BLHS), Hoàng Văn Đ và Trần Hữu D;

Khoản 3 Điều 321, điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Phan Thanh T2, Nguyễn Thị Thúy H1 và Thái Văn L;

Khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 321, Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H2;

Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Phan Văn S;

Căn cứ Điều 64, Điều 66, Điều 69, Điều 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Tuyên bố Trần Quốc L phạm các tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; các bị cáo Phan Văn H, Phan Văn S, Thái Văn L, Hoàng Văn Đ, Hoàng Minh T1, Trần Hữu D, Phan Thanh T2, Nguyễn Thị Thúy H1 và Nguyễn Thị Thu H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Trần Quốc L 18 tháng tù về tội “Đánh bạc”, 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, phạt 50.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước về tội “Gá bạc”.

Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Trần Quốc L pH chấp hành 27 (Hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến ngày 19/10/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T1 37 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2020.

Xử phạt các bị cáo Phan Văn H, Hoàng Văn Đ, Trần Hữu D mỗi bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam các bị cáo 15/7/2020 đến ngày 28/8/2020;

Xử phạt các bị cáo Phan Thanh T2, Nguyễn Thị Thúy H1, Phan Văn S và Thái Văn L mỗi bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo 36 (Ba sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H2 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt các bị cáo Phan Thanh T2, Nguyễn Thị Thúy H1, Nguyễn Thị Thu H2 và Thái Văn L mỗi bị cáo 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 24/11/2019 bị cáo Phan Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 27/11/2020 bị cáo Trần Quốc L, Hoàng Văn Đ, Trần Hữu D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn Đ giữ nguyên kháng cáo; các bị cáo Trần Quốc L, Hoàng Văn Đ thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân T2, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Quốc L, Hoàng Văn Đ thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy việc thay đổi nội dung kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc L, Hoàng Văn Đ là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận : Khoảng 22h ngày 12/07/2020, bị cáo Trần Quốc L đã sử dụng nhà ở thuộc sở hữu của mình để bị cáo và cho các bị cáo Phan Văn H, Phan Văn S, Thái Văn L, Hoàng Văn Đ, Hoàng Minh T1, Trần Hữu D, Phan Thanh T2, Nguyễn Thị Thúy H1, và Nguyễn Thị Thu H2 đánh bạc, quá trình điều tra thu giữ từ các bị cáo số tiền đánh bạc 71.200.000 đồng.

Cơ quan điều tra còn thu giữ tại nhà Trần Quốc L 01 khẩu súng ngắn khẩu súng ngắn tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng và 07 thanh kiếm các loại.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo Trần Quốc L về tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321, điểm b, c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 304 BLHS; các bị cáo Phan Văn H, Hoàng Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự quản lý hành chính tại địa phương là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội khác trên địa bàn, bị dư luận xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo đủ

năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

**[3] Xét kháng cáo của các bị cáo**

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án “Đánh bạc” HĐXX nhận thấy, các bị cáo thực hiện với vai trò đồng phạm, không có người chủ mưu cầm đầu. Xét về số tiền đánh bạc, nhóm các bị cáo có số tiền đánh bạc nhiều nhất gồm bị cáo S, L, Đ, T1, nhóm các bị cáo có số tiền đánh bạc ít hơn gồm bị cáo D, H, L.

Xét kháng cáo của bị cáo Trần Quốc L: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: thành khẩn khai báo, T2 cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện tội phạm quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS là có công giúp đỡ người bị nạn, mặt khác bị cáo tham gia đánh bạc số tiền ít (2.000.000đ) nên mức án 18 tháng tù về tội Đánh bạc mà cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là hơi nặng do đó có căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo L đối với tội Đánh bạc.

Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Phan Văn H tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm. Tại cấp sơ thẩm, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: thành khẩn khai báo, T2 cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo H có bố tham gia kháng chiến chống Mỹ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS (bị cáo H thêm khoản 2 Điều 51 BLHS). Bị cáo Phan Văn H có hoàn cảnh gia Đ khó khăn, vợ bỏ đi đã 10 năm, một mình bị cáo nuôi con nhỏ và bố mẹ già, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít; Bị cáo Hoàng Văn Đ tại phiên tòa phúc thẩm xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới có công giúp đỡ người bị nạn nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H và Đ để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận.

**[4] Về án phí:** Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, Sửa bản án sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc L, Phan Văn H, Hoàng Văn Đ.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điểm b, c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 304, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 55 BLHS, Điều 64, Điều 66, Điều 69, Điều 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đối với bị cáo Trần Quốc L;

Điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS đối với các bị cáo Hoàng Văn Đ, Phan Văn H (bị cáo H thêm khoản 2 Điều 51 BLHS).

Tuyên bố Trần Quốc L phạm tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Bị cáo Phan Văn H, Hoàng Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Trần Quốc L 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Trần Quốc L pH chấp hành 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến ngày 19/10/2020.

Phạt bị cáo Trần Quốc L 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) nộp ngân sách Nhà nước về tội “Gá bạc”;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ phạt 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) nộp ngân sách Nhà nước về tội “Gá bạc”. ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến ngày 28/8/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến ngày 28/8/2020.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án bị cáo Trần Quốc L, Phan Văn H, Hoàng Văn Đ không pH nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- L hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn L1**